



QUICSEAL 124

Tên sản phẩm

QUICKOTE

Mô tả

Quicseal 124 là màng chống thấm một thành phần, sẵn sàng để sử dụng, thi công dạng lỏng. Quicseal 124 gồm nhựa polyme đồng trùng hợp và các chất phụ gia tạo màng chống thấm tuyệt hảo, không mối nối, đàn hồi và khô nhanh.

Ứng dụng

Quicseal 124 phù hợp thi công chống thấm (có lớp bảo vệ) cho các khu vực như sau:

- Khu vực bếp, vệ sinh, ban công, hồ thang máy...
- Tường khô trong khu vực ẩm ướt, như là tấm xi măng hay thạch cao...
- Đường dành cho người đi bộ, sân thượng, bồn bông...
- Những sàn mái bê tông cốt thép trong hệ thống mái
- Những tấm tường đúc sẵn
- Sàn mái phẳng hoặc sàn sân thượng (thi công có lớp bảo vệ)

Ưu điểm

- Một thành phần - sẵn sàng để sử dụng
- Có thể thi công bằng cọ, ru lô hoặc phun
- Khô nhanh
- Màng không mối nối
- Có khả năng che phủ các vết nứt
- Thích hợp cho các hạng mục ngoài trời
- Có thể sơn phủ với sơn acrylic chất lượng tốt
- Công thức gốc nước - thân thiện với môi trường

Thông số kỹ thuật

ĐẶC TÍNH	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	KẾT QUẢ KIỂM TRA
Loại sản phẩm	Gốc nước	Gốc nước
Kháng thấm thấu nước 0.2 kg/m² sau 6 giờ (DIN 1048 Pt 5:1991)	Không thấm thấu (độ sâu thấm thấu phải là 0 mm)	0 mm
Độ bám dính lên bề mặt sau 3 ngày hoá cứng a) Điều kiện như lúc để khuôn b) Ngâm nước (ASTM D 4541:2009)	≥ 0.2 N/mm ² ≥ 0.2 N/mm ²	0.59 N/mm ² 0.47 N/mm ²
Lực kéo căng sau 3 ngày hoá cứng a) Trước khi lão hoá b) Sau khi lão hoá ở 50°C, 14 ngày c) Sau khi ngâm hoá chất sau 72 giờ/RT (ASTM D 412:2006 ae 2)	≥ 1.5 N/mm ² ≥ 1.0 N/mm ² ≥ 1.0 N/mm ²	1.87 N/mm ² 1.50 N/mm ² 1.58 N/mm ² – 1.79 N/mm ²
Độ giãn dài đến khi đứt sau 3 ngày hoá cứng a) Trước khi lão hoá b) Sau khi lão hoá ở 50°C, 14 ngày c) Sau khi ngâm hoá chất sau 72 giờ/RT (ASTM D 412:2006 ae 2)	≥ 150% ≥ 120% ≥ 120%	201% 194% 186% - 222%
Độ che phủ vết nứt (ASTM C836/C836M: 2012)	1) Không có vết nứt với bề rộng 2 mm 2) Không có vết nứt sau 10 chu kỳ cơ dẫn với bề rộng 1 mm	Không có vết nứt Không có vết nứt
Độ cứng (Shore A) sau 2 giờ hoá cứng (ASTM D 2240:2005)	≥ 40	49
Hàm lượng bay hơi (TGA)	< 50%	12.4%
Khô bề mặt (ASTM D 1640:2003)	Phải khô trong vòng 60 phút	20 phút
Tỷ trọng	1.03 ± 0.03 g/ml	1.03 g/ml
Độ dày màng khô đề nghị	0.5 mm (với 2 lớp)	0.5 mm (với 2 lớp)
Điểm bắt cháy	Không cháy (gốc nước)	Không cháy (gốc nước)

Chuẩn bị bề mặt thi công

Bề mặt phải làm vệ sinh sạch và cứng chắc, không bụi và các chất rời rớt. Vữa xi măng, dầu, mỡ, chất tách khuôn hoặc bất kỳ chất gây ô nhiễm ngoại lai mà có thể cản trở bám dính phải được loại bỏ khỏi bề mặt bê tông bằng cách sử dụng bàn chải sắt, bàn cào sắt hoặc các phương tiện khác. Nơi rêu, tảo hoặc nấm mốc có thể sinh ra, tiến hành xử lý bằng hóa chất thích hợp sau quá trình làm sạch ban đầu sau đó rửa sạch lại.

Khuyến cáo tất cả các góc phải được bo góc lượn với vữa xi măng cát để màng chống thấm có thể quét lên và bám dính.

Thi công

Khuấy Quicseal 124 trước khi thi công. Đối với bề mặt nằm ngang và thẳng đứng, có thể thi công với ru lô, cọ hoặc súng phun. Cần thận khi thi công để tránh tạo bọt khí bên trong màng.

Gia cố Quicseal 124 trên tất cả các góc, gờ chắn và đường ống xuyên tường với cọ tiếp theo thi công cho các khu vực còn lại và để khô. Để màng khô trong khoảng 45 phút trước khi thi công lớp thứ hai.

Sau khi thi công lớp thứ hai của màng chống thấm, cho phép thời gian đóng cứng trong khoảng 4 giờ trước khi lán nền.

Đóng gói Packing

Kích cỡ đóng gói: 5 kg/thùng và 20 kg/thùng

Định mức: 0.4 kg/m²/lớp

Độ dày lớp màng ướt/lớp: 0.4 ± 0.1 mm

Vệ sinh

Do cường độ bám dính cao của sản phẩm này ngay cả trên kim loại, nên rửa dụng cụ bằng nước trước khi sản phẩm đặc lại. Sau khi đặc lại, chỉ có cách duy nhất làm sạch bằng phương tiện cơ khí.

Lưu kho

Thời gian bảo quản QUICSEAL 124 là 12 tháng khi chưa mở nắp trong điều kiện thoáng mát và khô ráo.

Lưu ý quan trọng

Các thông tin đưa ra trong tài liệu này đáng tin cậy và được dựa trên dữ liệu kỹ thuật của QUICSEAL. Thông tin này chỉ dành cho người có kỹ năng kỹ thuật và họ tự làm và tự chịu rủi ro. Thông tin sản phẩm trong tài liệu kỹ thuật này phù hợp với các khuyến nghị chi tiết tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho việc áp dụng sản phẩm theo ngày công bố tài liệu. QUICSEAL không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào do tay nghề, kỹ thuật, kiến trúc của bất kỳ dự án nào. Để đảm bảo rằng bạn đang sử dụng các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất hãy liên hệ với QUICSEAL.

Tham chiếu số QS 124/160614